TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BIÊN HÒA** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự do - Hạnh Phúc**
Số: **1812**/2023/QĐST–HNGĐ	*Biên Hòa, ngày 30 tháng 11 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 88, 89, 90 và 91 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 22 tháng 11 năm 2023, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 2665/2023/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 11 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1979.

Địa chỉ: ..., khu phố Đ N, phường H A, thành phố B H, tỉnh Đồng Nai.

- *Bị đơn*: Ông Nguyễn Thanh N, sinh năm 1977.

Địa chỉ: ..., khu phố C H, phường H A, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Nguyễn Ngọc T và ông Nguyễn Thanh N thống nhất với kết quả giám định ADN số G7977 ngày 09/11/2023 của Trung tâm Công nghệ di truyền Việt Nam. Xác định ông Nguyễn Thanh N, sinh năm 1977; trú tại: ..., khu phố C H, phường H A, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai là Cha đẻ của cháu Nguyễn Minh K, sinh ngày 27/4/2023.

- Về án phí: Bà Nguyễn Ngọc T thuộc trường hợp được miễn nộp án phí theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TP. Biên Hòa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Bùi Thế Mạnh